

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 103/1/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm



II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Bao bì thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm: Dụng cụ làm bánh bằng nhựa PP**

Nhãn hiệu: SAN NENG

2. Thành phần tiếp xúc với thực phẩm: nhựa PP

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: không có thời hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Chiếc hoặc Bộ

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong túi PE, ngoài là hộp giấy theo tiêu chuẩn xuất khẩu của nhà sản xuất

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Tên nhà máy: SAN NENG BAKE WARE (WUXI) CO. LTD.

Địa chỉ: No.316 Youyi Northern RD., Xishan, Wuxi City, Jiangsu Province, China. /Trung Quốc.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

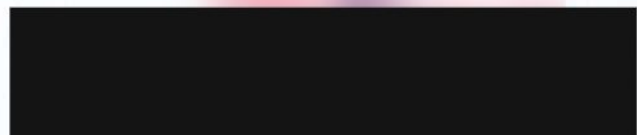
- QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì và dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÁ NHÂN

ef



NỘI DUNG NHẬN PHỤ SẢN PHẨM DỰ KIẾN

phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm: Dụng cụ làm bánh bằng nhựa PP

Xuất xứ	: Trung Quốc
Nhà sản xuất	: SAN NENG BAKE WARE (WUXI) CO. LTD.
Thành phần	Địa chỉ: No.316 Youyi Northern RD., Xishan, Wuxi City, Jiangsu Province, China./ Trung Quốc.
Hướng dẫn sử dụng	: Thành phần tiếp xúc với thực phẩm: nhựa PP
Hướng dẫn vệ sinh, bảo	: Dùng là bao bì thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong sản xuất thực phẩm như bánh, kẹo,... dụng

Năm sản xuất
Nhật khẩu và phân phối

Quy cách đóng gói
Thời gian bảo

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: Bao bì thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm:
Dụng cụ làm bánh bằng nhựa PP



Light Pink)
NEW
120x95mm



Plastic Dough Scraper (Blue)
NEW
SN4059 PP Plastic 114x105x27mm



Plastic Dough Scraper (5 Pcs/Set)
SN40715 0.8mm PP Plastic 130x100mm



Anti-microbial Plastic Dough Scraper(L)(Light Green)
NEW
SN4048 PP Plastic + Bactericide 208x135x5mm



Anti-microbial Plastic Dough Scraper(S)(Light Green)
NEW
SN4049 PP Plastic + Bactericide 145x95x5mm



194x127mm



Antibacterial Plastic Dough Scraper (Hard)

SN4052

PP Plastic + bactericide

133x95x5mm



ard)(Pink)

e 133x95x5mm

SN4073



SN4053



SN4091

Plastic Scrapers (3 Pcs/Set)

SN4050

Plastic

3 Pcs/Set

Dụng cụ trang trí bánh bằng nhựa



Plastic Decorating Comb

SN4092

PP Plastic

110x76mm



Ceaser Bread Roll Embossed

SN4675

PP Plastic+304 S/S

ø67 Length 180mm

8254



95x95mm

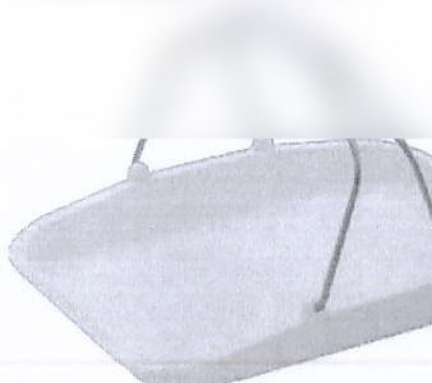


Plastic Decorating Comb

SN4082

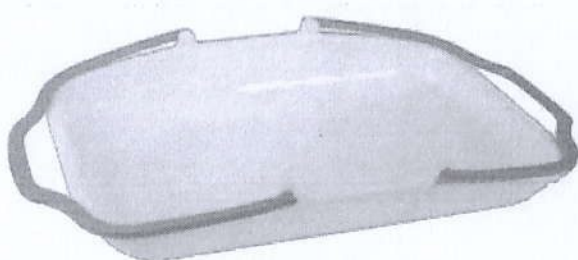
PP Plastic

110x110mm



Antibacterial Plastic Basket (White)

SN4330 PP Plastic + silver ion bactericide 400x300x60mm



Plastic Basket (White/Orange)

SN4339

PP Plastic

400x300x60mm

Plastic Tray(Black)

SN4494

PP Plastic

417x271x47mm



Round Basket (Brown)

271x47mm

SN4536

PP Plastic

ø240x55mm



Plastic Cylindric Basket (Brown)

SN4508

PP Plastic

ø300x365mm

Plastic Square Basket (Brown)

SN4509

PP Plastic

360x300x385mm



Plastic Rectangular Basket (Brown)

SN4548

PP Plastic

600x400mm



Plastic Rectangular Basket (Brown)

SN4516

PP Plastic

400x300x90mm



n)
00x80mm
50x80mm



Plastic Oval Basket (Brown)

SN4545	PP Plastic	400x300x80mm
--------	------------	--------------



Plastic Rectangular Basket

SN4530	PP Plastic	380x280x35mm
--------	------------	--------------



Plastic Rectangular Basket (Brown)

SN4537	PP Plastic	400x300mm
--------	------------	-----------



Plastic Deep Rectangular Basket

SN4563	PP Plastic	400x300x80mm
--------	------------	--------------



Plastic Rectangular Basket

SN4561	PP Plastic	400x300x40mm
SN4562	PP Plastic	450x340x40mm



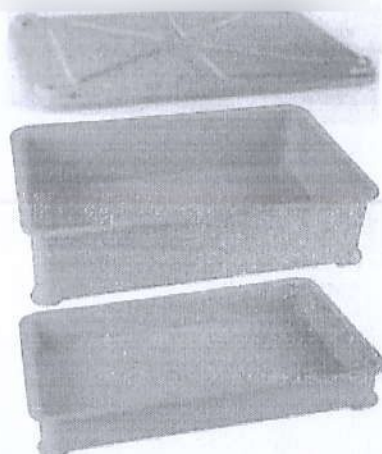
00x40mm
40x40mm



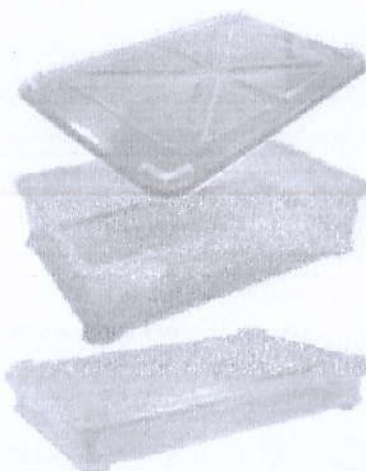
Plastic Rectangular Basket (Black)

SN4551	PP Plastic	400x300x40mm
SN4552	PP Plastic	450x340x40mm

bằng nhựa



Turnover Box		PP Plastic
SN4650	Lid	655x425x30mm
SN4651	L	640x415x160mm
SN4652	S	640x415x90mm



Proofer Box		PP Plastic
SN4653	Lid	655x425x30mm
SN4654	L	640x415x160mm
SN4655	S	640x415x90mm



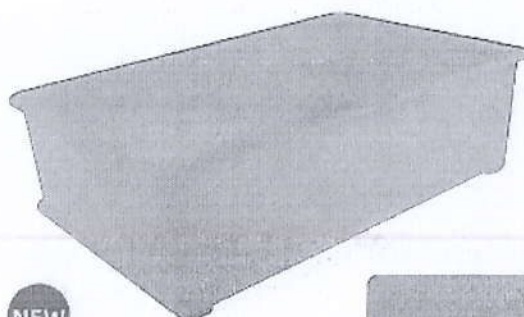
ing 85°C
ing -15°C
PP Plastic
5x125mm



Suitable temperature: heat-resisting 120°C
cold-resisting -20°C

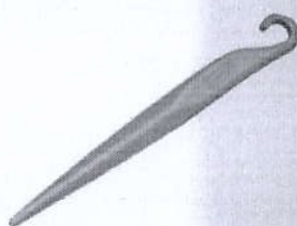
Proofer Box	PP Plastic
SN4664	415x315x125mm

Proofer Box		PP Plastic
SN4656	Lid	580x380x16mm
SN4657	S	580x380x90mm
SN4658	M	580x380x110mm
SN4659	L	580x380x150mm



Proofer Box		PP Plastic
SN4682	Lid	640x415x16mm
SN4683	L	640x415x160mm

Dụng cụ di chuyển bánh bằng nhựa



Antibacterial Plastic Cake Remover

SN4775 PP Plastic+silver ion bactericide Total Length 222mm

Cốc đo bằng nhựa

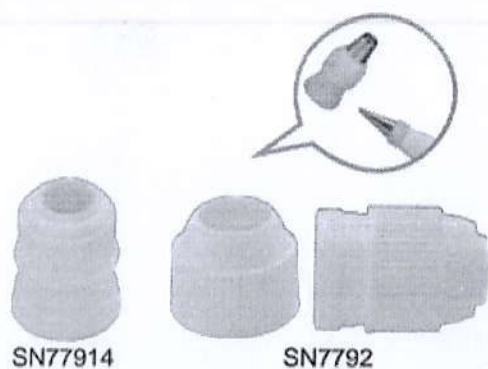


PP Plastic Measuring Cup

SN	Capacity	Dimensions
SN4704	2000ml	ø146x211mm
SN4705	3000ml	ø170x238mm

PP Plastic

Khớp nối bằng nhựa



Coupler

SN	Size	Quantity	Material
SN77914	(S)	2 Pcs/Set	PP Plastic
SN7792	(L)	3 Pcs/Set	PP Plastic

PP Plastic



AR-25-VD-100410-01-VI / EUVNHC-00343484- Trang : 1 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2025-00096938

Mã số Eol :

005-32410-478024

Tên mẫu :

Bao bì thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm: Dụng cụ làm bánh bằng nhựa PP

Tình trạng mẫu :

Mẫu đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

04/06/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 11/06/2025

Thời gian thử nghiệm :

04/06/2025 - 09/06/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VW06F VW (a) Cặn khô (Ethanol 20%, 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
2	VW06Q VW (a) Cadimi (Cd)	µg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT (chuẩn bị mẫu/sample preparation) & AOAC 2015.01 (đo/measurement)	Không phát hiện (LOD=0.05)
3	VW0AP VW (a) Cặn khô (Acetic acid 4%, 30 phút, 60°C)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
4	VW06E VW (a) Cặn khô (Heptane, 25°C, 60 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
5	VW06D VW (a) Cặn khô (Nước, 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
6	VW06B VW (a) Chì (Pb)	µg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT (chuẩn bị mẫu/sample preparation) & AOAC 2015.01 (đo/measurement)	Không phát hiện (LOD=0.05)
7	VW06K VW (a) Kim loại nặng (Acid acetic 4%, 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=0.4)
8	VW06I VW (a) Lượng KMnO ₄ sử dụng (Nước, 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=1)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung
Giám Đốc Chi Nhánh Miền BắcLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 26/06/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 26/06/2025.



AR-25-VD-100410-01-VI / EUVNHC-00343484- Trang : 2 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

